

Số **153** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **10** tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 240/TTr-SGTVT ngày 23 tháng 01 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải.

**Điều 2.**

- Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Viễn thông Đắk Nông công khai, đồng bộ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đồng thời, niêm yết, công khai nội dung TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định.



- Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện đối với TTHC kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Viện thông Đắc Nông;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC(S).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Tôn Thị Ngọc Hạnh**



**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ**  
**TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 153 /QĐ-UBND ngày 10 /02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**1. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải**

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp mới Giấy phép lái xe (1.002835)	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>* Đối với người dự sát hạch lái xe lần đầu</p> <p>- Hồ sơ do người học lái xe nộp:</p> <p>+ Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</p> <p>+ Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc một trong các giấy tờ sau: thẻ tạm trú, thẻ thường trú, chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ (đối với người nước ngoài).</p> <p>- Hồ sơ do Cơ sở đào tạo lái xe nộp:</p> <p>+ Hồ sơ của người học lái xe;</p> <p>+ Chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng B1, B, C1;</p> <p>+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch;</p> <p>+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực.</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <p>- Người học lái xe nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở đào tạo lái xe.</p> <p>- Người học lái xe lần đầu, người học lái xe nâng hạng, người dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1, hạng A4 lập hồ sơ, nộp tại Cơ sở đào tạo; Cơ sở đào tạo lái xe lập hồ sơ gửi đến Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Người dự sát hạch do giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>b) Giải quyết TTHC:</p> <p>- Cơ sở đào tạo lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục</p>	<p>- Phí sát hạch lái xe:</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe các hạng xe A1, A2, A3, A4: Sát hạch lý thuyết: 60.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành: 60.000 đồng/lần;</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): Sát hạch lý thuyết: 100.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trong hình: 350.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trên đường giao thông: 80.000 đồng/lần, Sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô</p>	<p>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>* Đối với người dự sát hạch nâng hạng giấy phép lái xe lên hạng C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE</p> <p>- Hồ sơ do người học lái xe nộp:</p> <p>+ Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</p> <p>+ Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc một trong các giấy tờ sau: thẻ tạm trú, thẻ thường trú, chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ (đối với người nước ngoài);</p> <p>+ Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên đối với trường hợp nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D1, D2 và D (xuất trình bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc theo quy định);</p> <p>+ Bản khai thời gian lái xe an toàn theo mẫu quy định.</p> <p>- Hồ sơ do Cơ sở đào tạo lái xe nộp:</p> <p>+ Hồ sơ của người học lái xe;</p> <p>+ Chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo;</p>	<p>vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Căn cứ quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch, Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép lái xe cho người trúng tuyển. Ngày trúng tuyển ghi tại mặt sau giấy phép lái xe là ngày ký quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch;</p> <p>- Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe.</p> <p>- Người đạt kết quả kỳ sát hạch được cấp giấy phép lái xe đúng hạng đã trúng tuyển; đối với trường hợp nâng hạng hoặc cấp do giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng phải xuất trình bản chính giấy phép lái xe khi đến nhận giấy phép lái xe theo quy định.</p> <p><b>2. Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm</p>	<p>phòng các tỉnh hướng giao thông: 100.000 đồng/lần.</p> <p>- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.</p>	<p>động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của bộ trưởng bộ tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>+ Danh sách đề nghị sát hạch cơ sở đào tạo lái xe có tên người dự sát hạch nâng hạng;</p> <p>+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực.</p> <p>* Người dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1, hạng A4.</p> <p>- Hồ sơ của người học lái xe: Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp.</p> <p>- Hồ sơ do Cơ sở đào tạo lái xe nộp:</p> <p>+ Hồ sơ của người học lái xe;</p> <p>+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch.</p> <p>* Đối với người dự sát hạch do giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng.</p> <p>- Hồ sơ của người học lái xe:</p> <p>+ Đơn đề nghị theo mẫu quy định;</p> <p>+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực;</p> <p>+ Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được</p>	<p>việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe.</p>		

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>cấp từ sổ gốc một trong các giấy tờ sau: thẻ tạm trú, thẻ thường trú, chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ (đối với người nước ngoài).</p> <p>b) Điều kiện thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.</li> <li>- Người học lái xe để nâng hạng giấy phép lái xe phải đáp ứng theo quy định tại khoản 4 Điều 60 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; trong đó, thời gian lái xe an toàn cho từng hạng giấy phép lái xe được quy định cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hạng B lên C1, B lên C, B lên D1, B lên BE, C1 lên C, C1 lên D1, C1 lên D2, C1 lên C1E, C lên D1, C lên D2, D1 lên D2, D1 lên D, D1 lên D1E, D2 lên D, D2 lên D2E, D lên DE: thời gian lái xe an toàn từ 02 năm trở lên</li> <li>+ Hạng B lên D2, C lên CE, C lên D: thời gian lái xe an toàn từ 03 năm trở lên.</li> </ul> </li> <li>- Người đã có giấy phép lái xe hạng B số tự động được đăng ký học để cấp mới giấy phép lái xe hạng B số cơ khí (số sàn), người đã có giấy phép lái xe hạng B được đăng ký học để cấp mới giấy phép lái xe hạng C1 và phải học đủ nội dung chương trình đào tạo lái xe theo quy định, hồ sơ của người học lái xe thực</li> </ul>			

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.</p> <p>- Người có giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng theo quy định:</p> <p>+ Người có giấy phép lái xe các hạng B, C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE quá thời hạn sử dụng.</p> <p>+ Quá hạn dưới 01 năm kể từ ngày hết hạn phải sát hạch lý thuyết để cấp giấy phép lái xe theo quy định.</p> <p>+ Quá hạn từ 01 năm trở lên kể từ ngày hết hạn phải sát hạch lý thuyết, thực hành lái xe trong hình và trên đường để cấp giấy phép lái xe.</p> <p>+ Người có giấy phép lái xe các hạng B, C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE bị mất nhưng quá thời hạn sử dụng, có tên trong hồ sơ của Sở Giao thông vận tải, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý phải dự sát hạch các nội dung:</p> <p>* Quá hạn dưới 01 năm, phải dự sát hạch lý thuyết để cấp giấy phép lái xe;</p> <p>* Quá hạn từ 01 năm trở lên kể từ ngày hết hạn phải sát hạch lý thuyết, thực hành lái xe trong hình và trên đường để cấp giấy phép lái xe.</p> <p>c) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>			

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Cấp lại giấy phép lái xe (1.002820)	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</li> <li>- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực (trừ người có giấy phép lái xe hạng A, A1, B1);</li> <li>- Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc của giấy phép lái xe hoặc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép lái xe tích hợp;</li> <li>- Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).</li> </ul> <p>b) Điều kiện thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng được xét cấp lại giấy phép lái xe</li> <li>- Không cấp lại giấy phép lái xe đối với các trường hợp sau: giấy phép lái xe không có trong hệ thống thông tin giấy phép lái xe tại Cục Đường bộ Việt Nam, bảng kê danh sách cấp giấy phép lái xe (sổ quản lý); chưa cấp lại giấy phép lái xe đối với người vi phạm</li> </ul>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lái xe nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép lái xe tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</li> <li>- Cấp lại Giấy phép lái xe áp dụng trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng theo quy định;</li> <li>+ Giấy phép lái xe bị mất.</li> </ul> </li> </ul> <p>b) Giải quyết TTHC:</p> <p><i>* Trường hợp giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có giấy phép lái xe quá hạn sử dụng dưới 01 năm, phải dự sát hạch lại lý thuyết; quá hạn sử dụng từ 01 năm trở lên, phải sát hạch lại lý thuyết, thực hành lái xe trong hình và trên đường.</li> <li>- Thời gian cấp lại giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí sát hạch lái xe: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với thi sát hạch lái xe các hạng xe A1, A2, A3, A4: Sát hạch lý thuyết: 60.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành: 60.000 đồng/lần;</li> <li>+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): Sát hạch lý thuyết: 100.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trong hình: 350.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trên đường giao thông: 80.000 đồng/lần, Sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông: 100.000 đồng/lần.</li> </ul> </li> <li>- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</li> <li>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC</li> </ul>



S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>trật tự, an toàn giao thông đường bộ chưa thực hiện xong yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết, xử lý vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</p> <p>c) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe.</p> <p><i>* Trường hợp giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng.</i></p> <p>- Khi đến thực hiện thủ tục cấp lại giấy phép lái xe, người lái xe chụp ảnh trực tiếp và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu (trừ các bản chính đã gửi). Sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, thì được cấp lại giấy phép lái xe trường hợp không cấp lại giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p><i>* Trường hợp giấy phép lái xe bị mất quá thời hạn sử dụng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quá hạn sử dụng dưới 01 năm, phải dự sát hạch lại lý thuyết;</li> <li>+ Quá hạn sử dụng từ 01 năm trở lên, phải sát hạch lại lý thuyết, thực hành lái xe trong hình và trên đường theo quy định.</li> </ul>		<p>ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của bộ trưởng bộ tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp (1.002804)	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</li> <li>- Bản sao Quyết định thôi phục vụ trong quân đội do Thủ trưởng cấp Trung đoàn trở lên ký. Đối với lao động hợp đồng trong các doanh nghiệp quốc phòng: Bản sao quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký;</li> <li>- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực;</li> <li>- Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc của giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng.</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>c) Điều kiện thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng khi thôi phục vụ trong quân đội (xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động trong quân đội) có nhu cầu được đổi giấy phép lái xe;</li> <li>- Giấy phép lái xe quân sự có hiệu lực được phép lái nhiều hạng xe khác nhau được đổi</li> </ul>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC: Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông</p> <p>b) Giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ, tra cứu phần mềm cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của ngành Công an hoặc tra cứu vi phạm của người lái xe thông qua tài khoản định danh điện tử; trường hợp giấy phép lái xe không thuộc đối tượng được đổi hoặc hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;</li> <li>- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử</li> </ul>	Lệ phí 135.000 đồng/lần.	<p>Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>sang giấy phép lái xe ngành Giao thông vận tải có hiệu lực lái các hạng xe tương ứng; giấy phép lái xe quân sự hạng Cx được đổi sang giấy phép lái xe hạng C do ngành Giao thông vận tải cấp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp bị hỏng không còn sử dụng;</li> <li>- Không đổi giấy phép lái xe quân sự bị tẩy xóa thông tin hoặc có sự khác biệt về nhận dạng; người vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ chưa thực hiện xong yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết, xử lý vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</li> </ul>	<p>qua hệ thống định danh và xác thực điện tử), Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc trả giấy phép lái xe được thực hiện tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo yêu cầu của cá nhân;</li> <li>- Hồ sơ đổi giấy phép lái xe quân sự là hồ sơ gốc và giấy phép lái xe quân sự đã được cắt góc, giao cho người lái xe tự bảo quản.</li> </ul> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>		
4	<p>Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (1.002801)</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hồ sơ đổi giấy phép lái xe mô tô do ngành Công an cấp trước ngày 01/8/1995: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định.</li> </ul> </li> <li>* Hồ sơ đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp từ ngày 01 tháng 8 năm 1995: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</li> </ul> </li> </ul>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <p>Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p>	<p>Lệ phí 135.000 đồng/lần.</p>	<p>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy phép lái xe; bản sao Quyết định ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền hoặc bản sao Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc thôi không tiếp tục phục vụ trong lực lượng Công an xã hoặc bản sao Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động và quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên của các đơn vị trong Công an nhân dân;</li> <li>- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực.</li> <li>* Hồ sơ đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp cho học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân trước ngày 31/7/2020: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</li> <li>- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực;</li> <li>- Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc của Quyết định công nhận tốt nghiệp của các Trường, Học viện trong Công an nhân dân;</li> <li>- Hồ sơ gốc do ngành Công an cấp, gồm: đơn</li> </ul> </li> </ul>	<p>b) Giải quyết TTHC:</p> <p>Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận, trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Cảnh sát giao thông thuộc Bộ Công an hoặc Sở Giao thông vận tải quản lý giấy phép lái xe xác minh.</li> <li>- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do;</li> <li>- Sở Giao thông vận tải lưu trữ bản sao hồ sơ đổi giấy phép lái xe hoặc giấy phép lái xe do ngành Công an cấp trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe. Cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản;</li> </ul>		<p>dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>đề nghị sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác; giấy chứng nhận sức khỏe của người lái xe; chứng chỉ tốt nghiệp chương trình đào tạo lái xe; biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>c) Điều kiện thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sau ngày 31 tháng 7 năm 1995, còn thời hạn sử dụng, khi thôi không tiếp tục phục vụ trong ngành Công an (xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động trong Công an nhân dân), có nhu cầu được đổi giấy phép lái xe;</li> <li>- Người có giấy phép lái xe mô tô của ngành Công an cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 1995 bị hỏng không còn sử dụng được có nhu cầu đổi, có tên trong sổ lưu được xét đổi giấy phép lái xe mới;</li> <li>- Không đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp bị tẩy xóa thông tin để đổi giấy phép lái xe hoặc có sự khác biệt về nhận dạng; người vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ chưa thực hiện xong yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết, xử lý vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</li> </ul>	<p><b>2. Thời gian thực hiện:</b> Không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>		

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (1.002809)	<p>a) Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</p> <p>- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực (trừ người có giấy phép lái xe hạng A, A1, B1);</p> <p>- Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc của giấy phép lái xe hoặc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép lái xe tích hợp;</p> <p>- Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> <p>c) Điều kiện thực hiện:</p> <p>- Người Việt Nam, người nước ngoài được đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam;</p> <p>- Người có giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp bị hỏng không còn sử dụng được theo quy định;</p> <p>- Người Việt Nam, người nước ngoài có thể thường trú ở Việt Nam đã có giấy phép lái</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <p>Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông</p> <p>+ Giấy phép lái xe được đổi trong các trường hợp sau:</p> <p>- Đổi giấy phép lái xe bằng giấy bìa sang giấy phép lái xe bằng vật liệu PET;</p> <p>- Người có giấy phép lái xe còn thời hạn sử dụng, người có giấy phép lái xe bị hỏng, nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng được xét đổi giấy phép lái xe;</p> <p>- Năm sinh, họ, tên, tên đệm ghi trên Giấy phép lái xe có sai lệch với giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân thì được đổi giấy phép lái xe mới phù hợp với thông tin ghi trong giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.</p>	<p>- Lệ phí cấp giấy phép lái xe đối với nộp trực tiếp: 135.000 đồng/lần, nộp trực tuyến: 115.000 đồng/lần.</p>	<p>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>xe Việt Nam đổi từ giấy phép lái xe nước ngoài, khi hết hạn nếu có nhu cầu được đổi giấy phép lái xe;</p> <p>- Trường hợp ngày, tháng, năm sinh, họ, tên, tên đệm, quốc tịch, nơi sinh, nơi cư trú ghi trên giấy phép lái xe có sai lệch với căn cước công dân hoặc căn cước thì cơ quan quản lý giấy phép lái xe làm thủ tục đổi giấy phép lái xe mới phù hợp với thông tin ghi trong căn cước công dân hoặc căn cước;</p> <p>- Không đổi giấy phép lái xe đối với các trường hợp sau: giấy phép lái xe không có trong hệ thống thông tin giấy phép lái xe tại Cục Đường bộ Việt Nam, bảng kê danh sách cấp giấy phép lái xe (sổ quản lý); người vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ chưa thực hiện xong yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết, xử lý vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</p>	<p>b) Giải quyết TTHC:</p> <p>- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;</p> <p>- Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định; khi nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến phải hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe thông qua chức năng thanh toán của hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo quy định và nộp phí sử dụng dịch vụ khác theo nhu cầu của cá nhân;</p> <p>- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện</p>		<p>ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của bộ trưởng bộ tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>từ), Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do;</p> <p>- Sở Giao thông vận tải lưu trữ bản chính hồ sơ đổi giấy phép lái xe của ngành Giao thông vận tải cấp (trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến). Cắt góc giấy phép lái xe cũ (trừ giấy phép lái xe do nước ngoài cấp), giao cho người lái xe bảo quản (trường hợp đổi giấy phép lái xe trực tuyến toàn trình, người lái xe chịu trách nhiệm gửi giấy phép lái xe cũ đến cơ quan cấp giấy phép lái xe để hủy theo quy định);</p> <p>- Trường hợp người lái xe có nhu cầu đổi giấy phép lái xe xuống hạng thấp hơn, phải khai rõ tại Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe và chịu trách nhiệm về nội dung kê khai.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b> Không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>		



S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (1.002796)	<p>- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu quy định;</p> <p>- Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan Công chứng tại Việt Nam, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao giấy phép lái xe;</p> <p>- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh cấp còn hiệu lực (trừ người nước ngoài đổi giấy phép lái xe theo thời hạn ghi trong thị thực nhập cảnh hoặc thẻ tạm trú);</p> <p>- Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc của một trong các giấy tờ: thẻ tạm trú, thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>c) Điều kiện giải quyết:</p> <p>- Người nước ngoài cư trú, làm việc, học tập tại Việt Nam có giấy phép lái xe quốc gia còn thời hạn sử dụng và có một trong các giấy tờ sau: giấy chứng minh thư ngoại giao, giấy chứng minh thư công vụ, thẻ tạm trú, thẻ cư trú, thẻ lưu trú hoặc thẻ thường trú với</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <p>Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông</p> <p>b) Giải quyết TTHC:</p> <p>- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;</p> <p>- Trường hợp phát hiện có nghi vấn về việc nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, Sở Giao thông vận tải có văn bản đề nghị Bộ Ngoại giao, Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an, Phòng Quản lý xuất nhập Cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác minh;</p>	Lệ phí 135.000 đồng/lần	<p>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>thời gian từ 03 tháng trở lên nếu có nhu cầu lái xe ở Việt Nam được xét đổi sang hạng giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam;</p> <p>- Người Việt Nam (mang quốc tịch Việt Nam) trong thời gian cư trú, học tập, làm việc ở nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp giấy phép lái xe quốc gia, còn thời hạn sử dụng, nếu có nhu cầu lái xe tại Việt Nam được xét đổi sang hạng giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam;</p> <p>- Không đổi giấy phép lái xe tạm thời của nước ngoài; giấy phép lái xe quốc tế; giấy phép lái xe của nước ngoài quá thời hạn sử dụng, bị tẩy xóa, rách nát không còn đủ thông tin để đổi giấy phép lái xe hoặc có sự khác biệt về nhận dạng; giấy phép lái xe nước ngoài không do cơ quan có thẩm quyền cấp; người Việt Nam có giấy phép lái xe nước ngoài có thời gian lưu trú tại nước ngoài dưới 03 tháng và thời hạn lưu trú không phù hợp với thời gian đào tạo lái xe của nước cấp giấy phép lái xe.</p> <p>- Thời hạn sử dụng và hạng xe được phép điều khiển</p> <p>+ Thời hạn sử dụng giấy phép lái xe Việt Nam đổi cho người nước ngoài phù hợp với thời hạn ghi tại một trong các giấy tờ: giấy chứng minh thư ngoại giao, giấy chứng minh</p>	<p>- Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ;</p> <p>- Khi đến thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe, người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải và phải xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu (trừ các bản chính đã gửi);</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do;</p> <p>- Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép lái xe lưu trữ bản sao hồ sơ đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b> Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>		

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>thư công vụ, thẻ tạm trú, thẻ cư trú, thẻ lưu trú hoặc thẻ thường trú; phù hợp với thời hạn sử dụng giấy phép lái xe nước ngoài nhưng không vượt quá thời hạn quy định của giấy phép lái xe Việt Nam;</p> <p>+ Giấy phép lái xe quốc gia cấp cho người đổi được điều khiển nhiều hạng xe khác nhau được đổi sang giấy phép lái xe Việt Nam để điều khiển các hạng xe tương ứng.</p>			
7	Cấp giấy phép lái xe quốc tế (2.001002)	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>* Đối với người Việt Nam, người nước ngoài có thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú tại Việt Nam, có giấy phép lái xe quốc gia do Việt Nam cấp bằng vật liệu PET còn giá trị sử dụng theo quy định:</p> <p>- Hồ sơ phải nộp: Đơn đề nghị cấp IDP theo mẫu quy định.</p> <p>- Hồ sơ phải xuất trình:</p> <p>+ Bản chính giấy phép lái xe quốc gia do Việt Nam cấp;</p> <p>+ Hộ chiếu, thẻ thường trú (đối với người nước ngoài).</p> <p>* Đối với người Việt Nam, người nước ngoài có thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú tại Việt Nam, có giấy phép lái xe quốc gia do các quốc gia là thành viên của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên cấp, còn giá trị sử dụng</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <p>- Người lái xe nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái xe quốc tế đến Sở Giao thông vận tải thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>b) Giải quyết TTHC</p> <p>+ Cá nhân khi nộp đơn phải xuất trình bản chính giấy phép lái xe quốc gia do Việt Nam cấp, hộ chiếu, thẻ thường trú (đối với người nước ngoài) để thực hiện kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của việc cấp IDP và phải hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí khi được</p>	<p>- Nộp trực tiếp: 135.000 đồng/lần.</p> <p>- Nộp trực tuyến: 115.000 đồng/lần.</p>	<p>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>- Hồ sơ phải nộp:</p> <p>+ Đơn đề nghị cấp IDP quốc tế theo mẫu;</p> <p>+ Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan Công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao giấy phép lái xe;</p> <p>+ Bản sao thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài.</p> <p>Hồ sơ phải xuất trình:</p> <p>+ Bản chính giấy phép lái xe quốc gia do các quốc gia là thành viên của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên cấp;</p> <p>+ Hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc tạm trú (đối với người nước ngoài).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>c) Điều kiện giải quyết:</p> <p>- Đối với người Việt Nam, người nước ngoài có thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú tại Việt Nam: có giấy phép lái xe quốc gia do Việt Nam cấp bằng vật liệu PET còn giá trị sử dụng theo quy định.</p> <p>- Đối với người Việt Nam, người nước ngoài có thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú tại Việt Nam: có giấy phép lái xe quốc gia do các</p>	<p>tiếp nhận hồ sơ theo quy định; khi nộp đơn qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, cá nhân kê khai theo hướng dẫn và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính hợp pháp của nội dung đã kê khai, phải hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí thông qua chức năng thanh toán lệ phí của hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nộp phí sử dụng dịch vụ khác theo nhu cầu của cá nhân.</p> <p>+ Trường hợp đơn đề nghị không đúng theo quy định, cơ quan tiếp nhận đơn có trách nhiệm thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đơn;</p> <p>+ Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp Giấy phép lái xe quốc tế, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc cấp Giấy phép lái xe quốc tế cho cá nhân; trường hợp không cấp thì phải trả lời và nêu rõ lý do.</p>		<p>dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>quốc gia là thành viên của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên cấp, còn giá trị sử dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không cấp IDP đối với các trường hợp sau đây theo quy định:</li> <li>+ Giấy phép lái xe quốc gia bị tẩy xóa không còn đủ các thông tin cần thiết hoặc có sự khác biệt về nhận dạng;</li> <li>+ Giấy phép lái xe quốc gia không do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.</li> </ul>	<p><b>2. Cách thức thực hiện:</b> Trực tiếp</p> <p><b>3. Thời gian thực hiện:</b> Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>		
8	<p>Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (2.000769)</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ theo mẫu quy định;</li> <li>- 03 ảnh màu kích thước 2x3 cm chụp không quá 06 tháng (đối với trường hợp Chứng chỉ bị hỏng hoặc có sự sai lệch về thông tin).</li> </ul> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> <p>c) Điều kiện thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có chứng chỉ bị hỏng hoặc có sự sai lệch về thông tin, bị mất có tên trong hồ sơ lưu trữ tại nơi cấp chứng chỉ.</li> </ul>	<p><b>1. Trình tự thực hiện</b></p> <p>a) Nộp hồ sơ TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi công dân có nhu cầu đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ đến Sở Giao thông vận tải thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: Số 98, đường 23/03, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</li> </ul> <p>b) Giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp chứng chỉ không thuộc đối tượng được</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp: 135.000 đồng/lần.</li> <li>- Nộp trực tuyến: 115.000 đồng/lần.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/H/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông</li> </ul>

S TT	Tên và Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ, điều kiện thực hiện TTHC	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>cấp lại hoặc hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ;</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải cấp lại chứng chỉ; trường hợp không cấp lại chứng chỉ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>- Việc trả giấy phép lái xe được thực hiện tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo yêu cầu của cá nhân.</p> <p><b>2. Cách thức thực hiện:</b> Trực tiếp</p> <p><b>3. Thời gian thực hiện:</b> 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.</p>

**Tổng số: 08 TTHC cấp tỉnh thuộc lĩnh vực đường bộ được sửa đổi, bổ sung.**

**2. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải:**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
1	1.002300	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	Thông tư số 35/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.	Sở Giao thông vận tải
2	1.002793	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Thông tư số 35/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ	Sở Giao thông vận tải
3	1.002030	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
4	2.000872	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
5	1.001919	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
6	1.001896	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
7	2.000847	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
8	2.000881	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
9	1.002007	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
10	1.001994	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải
11	1.001826	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024	Sở Giao thông vận tải

**Tổng số: 11 TTHC cấp tỉnh thuộc lĩnh vực đường bộ bị bãi bỏ.**



**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 153 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**1. Tên thủ tục hành chính: Cấp mới giấy phép lái xe (Mã TTHC: 1.002835)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe: 10 (ngày làm việc) x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức, viên chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).</li> <li>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
<i>Bước 2</i>	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng, ban	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện.</li> </ul>	4 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Giao thông vận tải	Công chức, viên chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức, viên chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và</li> </ul>	8 giờ			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<p>người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản. Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định cụ thể về thời gian. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>- Trường hợp, đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</p>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức, viên chức thụ lý hồ sơ	<p>- Sau khi đi sát hạch về Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</p> <p>- Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện.</p>	8 giờ			
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức, viên chức thụ lý hồ sơ	Hoàn thiện hồ sơ, lập tờ trình, in phê trình lãnh đạo phòng xem xét.	16 giờ			
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	<p>Lãnh đạo phòng xem xét tờ trình và hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ ký tờ trình trình lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt;</p> <p>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</p>	16 giờ			

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Thời gian quy định</b>	<b>Trước hạn (2đ)</b>	<b>Đúng hạn (1đ)</b>	<b>Quá hạn (0đ)</b>
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	Xem xét và ký giấy phép theo quy định	16 giờ			
Bước 8	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức, viên chức thụ lý hồ sơ	- Tiếp nhận kết quả chuyển Văn thư lấy số, nhân bản và đóng dấu. - Bàn giao kết quả về bộ phận Trung tâm Phục vụ hành chính công.	8 giờ			
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trả kết quả cho tổ chức theo giấy hẹn	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Theo Giấy hẹn			

## 2. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại giấy phép lái xe (Mã TTHC: 1.002820)

- Tổng thời gian thực hiện: Đối với trường hợp bị mất giấy phép lái xe (GPLX): Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.
- Đối với trường hợp quá hạn: Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe: 10 (ngày làm việc) x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức, viên chức	1. Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ. 3. Chuyển hồ sơ.	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng, ban	- Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. - Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện.	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Công chức, viên chức	- Trường hợp không phải sát hạch lại thì tiến hành trình lãnh đạo phê duyệt in Giấy phép lái em theo quy định. - Trường hợp phải sát hạch lại: Lập danh sách thí sinh sát hạch lại, ra quyết định tổ chức kỳ sát hạch trình lãnh đạo phê duyệt	Sau 05 ngày làm việc (đối với trường hợp không phải sát hạch lại)			
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt: - Ký quyết định tổ chức kỳ sát hạch đối với trường hợp phải sát hạch lại.	4 giờ			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe, hoàn thiện hồ sơ, Giấy phép lái xe chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (đối với trường hợp không phải sát hạch lại).	4 giờ			
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Hội đồng sát hạch - Sở Giao thông vận tải	Trường hợp phải sát hạch lại: - Tổ chức kỳ sát hạch; - Tổng hợp kết quả kỳ sát hạch.	Theo Quyết định tổ chức kỳ sát hạch			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Sau khi kết thúc kỳ sát hạch, chuyển hồ sơ về phòng Vận tải - Phương tiện và người lái: Ra Quyết định Công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch (có danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo); trình lãnh đạo phê duyệt in Giấy phép lái xe.	20 giờ			
Bước 8	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt ký Quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch, phê duyệt in Giấy phép lái xe.	16 giờ			
Bước 9	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe, hoàn thiện hồ sơ.	28 giờ			
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trả kết quả cho tổ chức theo giấy hẹn	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Theo Giấy hẹn			

### 3. Tên thủ tục hành chính: **Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp (Mã TTHC: 1.002804)**

Tổng thời gian thực hiện: Thời gian giải quyết không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định: 04 (ngày làm việc) x 08 giờ = 32 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> <li>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	8 giờ			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</li> </ul>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Phòng xem xét	4 giờ			
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo phòng Vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng xem xét và ký duyệt hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt;</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</li> </ul>				
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải xem xét và ký giấy phép lái xe.	4 giờ			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe và hoàn thiện các thủ tục theo quy định.	8 giờ			
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Theo Giấy hẹn			

#### 4. Tên thủ tục hành chính: **Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (Mã TTHC: 1.002801)**

Tổng thời gian thực hiện: Thời gian giải quyết không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định: 04 (ngày làm việc) x 08 giờ = 32 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> <li>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện theo quy định.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức, viên chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	8 giờ			



Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</li> </ul>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét theo quy định.	4 giờ			
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo phòng Vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng xem xét và ký duyệt hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt.</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</li> </ul>				
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải xem xét và ký giấy phép	4 giờ			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe, bàn giao kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	8 giờ			
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Theo Giấy hẹn			

**5. Tên thủ tục hành chính: Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (Mã TTHC: 1.002809)**

Tổng thời gian thực hiện: Thời gian giải quyết không quá 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định: 04 (ngày làm việc) x 08 giờ = 32 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> <li>2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>3. Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>- Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện theo quy định.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức, viên chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	8 giờ			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</li> </ul>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	4 giờ			
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<p>Lãnh đạo phòng xem xét và ký duyệt hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt.</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</li> </ul>				
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải xem xét và ký giấy phép.	4 giờ			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe bàn giao kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	8 giờ			
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ công chức	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Theo Giấy hẹn			

**6. Tên thủ tục hành chính: Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp sang giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp (Mã TTHC: 1.002796)**

Tổng thời gian thực hiện: Thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> <li>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện theo quy định.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức, viên chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	8 giờ			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</li> </ul>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	8 giờ			
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo phòng Vận tải, phương tiện và người lái	Lãnh đạo phòng xem xét và ký duyệt hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt.</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</li> </ul>				
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải xem xét và ký giấy phép.	8 giờ			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe, bàn giao kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	8 giờ			
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Theo Giấy hẹn			

**7. Tên thủ tục hành chính: Cấp giấy phép lái xe quốc tế (Mã TTHC: 2.001002)**

Tổng thời gian thực hiện: Thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> <li>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức, viên chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	8 giờ			

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</li> </ul>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét.				
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<p>Lãnh đạo phòng xem xét và ký duyệt hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt.</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</li> </ul>	8 giờ			
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải xem xét và ký giấy phép.	8 giờ			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe, bàn giao kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	8 giờ			
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ công chức	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Theo Giấy hẹn			

**8. Tên thủ tục hành chính: Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động (Mã TTHC: 2.000769)**

Tổng thời gian thực hiện: Thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định: 03 (ngày làm việc) x 08 giờ = 24 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức có nhu cầu chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</li> <li>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	4 giờ			
Bước 2	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.</li> <li>Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng phân công thực hiện.</li> </ul>	4 giờ			
Bước 3	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	<p>Thẩm định hồ sơ: Cán bộ, công chức, viên chức được phân công thụ lý hồ sơ tiến hành thẩm định theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	4 giờ			



Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phải thông báo bằng văn bản cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực GTVT - Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> <li>- Trường hợp, hồ sơ đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</li> </ul>				
Bước 4	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	Hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	4 giờ			
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo phòng Vận tải, phương tiện và người lái	<p>Lãnh đạo phòng xem xét và ký duyệt hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải phê duyệt.</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ chuyển lại cán bộ, công chức, viên chức thẩm định, nêu rõ lý do.</li> </ul>				
Bước 6	Sở Giao thông vận tải	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải xem xét và ký giấy phép.	4 giờ			
Bước 7	Sở Giao thông vận tải	Cán bộ, công chức	In Giấy phép lái xe, bàn giao kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	4 giờ			
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ, công chức	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Theo Giấy hẹn			